

VẤN ĐỀ GÌN GIỮ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HOÁ PHI VẬT THỂ CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ RẤT ÍT NGƯỜI Ở TỈNH HÀ GIANG

I VŨ THỊ THÁI HOA

Email: vuthaihoaspnttw@gmail.com

Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

ISSUES OF PRESERVING AND PROMOTING INTANGIBLE CULTURAL VALUES OF ETHNIC MINORITY IS VERY FEW IN HA GIANG PROVINCE

TÓM TẮT ↔ ABSTRACT

Cùng với chính sách của Chính phủ dành cho phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người, tỉnh Hà Giang đã tích cực triển khai nhiều chương trình, Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc dưới 10.000 người gồm: Pa Thên, Lô Lô, Pú Y, Pu Páo, Cờ Lao, trong đó có 4 dân tộc dưới 5000 người. Tuy nhiên, quá trình thực hiện Quyết định số 1908/QĐ - UBND của UBND tỉnh Hà Giang phê duyệt “Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người tỉnh Hà Giang giai đoạn 2017-2025” vẫn còn khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai vào thực tiễn.

Từ khóa: Văn hoá các dân tộc rất ít người ở Hà Giang, gìn giữ và phát huy giá trị văn hoá phi vật thể các dân tộc rất ít người, chính sách dành cho các dân tộc rất ít người

Along with the Government's policy for socio-economic development of ethnic minorities, Ha Giang province has actively implemented many programs and projects to support the socio-economic development of ethnic minorities. Ethnic groups with less than 10,000 people include: Pa Then, Lo Lo, Pu Y, Pu Peo, and Co Lao, including 4 ethnic groups with less than 5,000 people. However, the process of implementing Decision No. 1908/QĐ - UBND of the People's Committee of Ha Giang province approving the "Project to support socio-economic development of very small ethnic minorities in Ha Giang province in the period 2017-2025" there are still difficulties and obstacles in implementing it into practice.

Keywords: Culture of ethnic minorities in Ha Giang, preserving and promoting intangible cultural values of ethnic minorities, policies for ethnic minorities

Đặt vấn đề

Những năm qua, tỉnh Hà Giang đã tích cực triển khai Quyết định số: 2086/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2016 – 2025”. Trong văn bản cũng nêu rõ các địa phương hỗ trợ xây dựng mua sắm nhạc cụ truyền thống và trang phục dân tộc; duy trì hoạt động các đội văn nghệ tại thôn bản; bảo tồn nghề truyền thống tiêu biểu; hỗ trợ học tiếng dân tộc, hỗ trợ phục dựng lễ hội truyền thống, hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai Đề án của Chính phủ đang gặp phải những khó khăn, vướng mắc do nhiều danh mục hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội không còn phù hợp, đặc biệt là việc phân bổ nguồn vốn dành cho lĩnh vực văn hóa còn khiêm tốn, dẫn đến tình trạng một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của đồng bào các dân tộc thiểu số rất ít người có nguy cơ bị mai một, hoặc biến mất trong đời sống văn hóa cộng đồng.

1. Khái quát các dân tộc thiểu số rất ít người ở tỉnh Hà Giang

Theo niên giám thống kê năm 2018(1), tỉnh Hà Giang có 19 tộc anh em cùng sinh sống, trong đó có 5 dân tộc rất ít người (từ 5000 người đến dưới 10.000 người), bao gồm các dân tộc Pu páo, Pa Thên, Cờ Lao, Lô Lô, Bồ Y. Các dân tộc thiểu số rất ít người ở Hà Giang cư trú tại các huyện Đồng Văn, Yên Minh, Bắc Mê, Hoàng Su Phì, Mèo Vạc và Quang Bình. Cụ thể như sau:

Dân tộc Pu Páo (tên gọi khác Ka Beo, Pen ti lô lô, La quả) thuộc hệ ngôn ngữ Tai-Kadai, nói giỏi tiếng H'Mông, Quan hóa. Dân tộc Pu páo ở Hà Giang có tổng số 764 người, cư trú tại xã Phó Lả; Thị trấn Phó Bảng, huyện Đồng Văn; xã Sùng Tráng và xã Phú Lũng, huyện Yên Minh và một số ít cư trú tại huyện Bắc Mê. Đồng bào dân tộc Pu Páo chủ yếu cư trú ở các thung lũng của Cao nguyên đá Đồng Văn, là nơi thuận tiện cho việc sản xuất nông nghiệp. Dân tộc Pu Páo có đời sống tín ngưỡng gắn với triết lý đa thần, thờ thần suối, thần sông, thần núi, thần rừng, thần cây... Hiện nay dân tộc Pu Páo còn lưu giữ được

CULTURE

một kho tàng văn hóa dân gian vô cùng phong phú, đa dạng gồm nhiều thành ngữ, tục ngữ, tri thức dân gian, phong tục tập quán, đặc biệt là các nghi lễ cúng thần rừng, thần đá, thần suối mang sắc thái văn hóa đặc trưng của dân tộc Pu Péo.

Dân tộc Cờ Lao (tên gọi khác Ke Lao, Klau) thuộc hệ ngôn ngữ Tai-Kadai. Dân tộc Cờ Lao ở Hà Giang có tổng số 2.743 người, cư trú tập trung chủ yếu ở huyện Đồng Văn, Hoàng Su Phì và Yên Minh thuộc tỉnh Hà Giang. Nhóm dân tộc Cờ Lao Trắng và Cờ Lao Xanh cư trú tập trung ở xã Sinh Lũng thuộc huyện Đồng Văn. Nhóm dân tộc Cờ Lao Đỏ cư trú tập trung chủ yếu ở xã Túng Sán thuộc huyện Hoàng Su Phì. Dân tộc Cờ Lao còn lưu giữ một kho tàng âm nhạc dân gian đồ sộ, gồm những bài hát dân ca được truyền miệng trong cộng đồng. Trong đời sống tâm linh, dân tộc Cờ Lao còn bảo tồn và thực hành nhiều nghi lễ đặt tên, lễ trưởng thành, lễ cưới, lễ tang. Trong ngày này gia đình, họ hàng, bà con làng xóm cùng đến chung vui. Bên cạnh các nghi lễ truyền thống, những người được mời tham dự còn hát dân ca thể hiện sự vui mừng đối với gia chủ.

Dân tộc Lô Lô (tên gọi khác Mùn Di, Di, Mản Di, La La, Qua La, Ô Man, Lu Lộc Mản) thuộc hệ ngôn ngữ Hán - Tạng. Dân tộc Lô Lô có ở Hà Giang tổng số 1.772 người và được chia thành hai nhánh là Lô Lô Đen và Lô Lô Hoa. Nhóm dân tộc Lô Lô Đen tập trung ở xã Lũng Cú, còn nhóm Lô Lô Hoa đông hơn sống tại các xã Lũng Táo, Sũng Là, huyện Đồng Văn và huyện Mèo Vạc. Dân tộc Lô Lô còn bảo tồn được kho tàng văn hóa dân gian vô cùng phong phú và đa dạng được thể hiện qua các điệu dân ca, dân vũ, dân nhạc và truyện cổ tích dân gian. Trong đó phải kể đến nghi lễ mừng ngô mới được tổ chức tại một mảnh nương sau khi đã thu hoạch xong, gia chủ mời thầy cúng đến làm lễ tạ thần nông, tổ tiên, trời đất phù hộ cho năm sau mưa thuận, gió hoà, mùa màng bội thu. Lễ hội cầu mưa được tổ chức vào đầu tháng 3 (AL) nhằm cầu mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu. Đồ lễ tế lễ bao gồm gà trống, chó, thanh kiếm bằng gỗ hoặc sắt, bát nước, chén rượu; ống hương bằng tre tượng trưng cho 4 phương trời, cùng với hương, giấy vàng, bạc; trống đồng và đàn nhị. Thông qua nghi lễ, đồng bào dân tộc Lô Lô truyền dạy cho con cháu của mình có ý thức gìn giữ và phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống của dân tộc.

Dân tộc Bó Y (tên gọi khác Chùng Chá, Trọng Gia) thuộc hệ ngôn ngữ Tày – Thái, hoặc Hán - Tạng. Dân tộc Bó Y ở Hà Giang có tổng số 980 người, cư trú chủ yếu ở huyện Quản Bạ và Đồng Văn. Đồng bào dân tộc Bó Y cư trú xen kẽ với một số hộ người Nùng, Hoa, Giáy, Tày, Dao, Mông... tập chung thành từng thôn như Nậm Lương, Tân Tiến, Lũng Thàng, Đông Tinh, Nà Bóc, Bó Lách thuộc xã Quyết Tiến, huyện

Quản Bạ. Dân tộc Bó Y vẫn còn gìn giữ được nhiều nghi lễ gắn với tín ngưỡng dân gian và sản xuất nông nghiệp như: lễ cơm mới, lễ lên nhà mới, Tết đoàn ngộ... Đặc biệt trong lễ hội, hoặc lễ cưới hỏi, đồng bào thường tổ chức hát hát giao duyên, hát chào hỏi, hát chúc nhau, hát ngân cửa ở lễ cưới. Đây là nét văn hóa đặc trưng của đồng bào dân tộc Bó Y vẫn còn được bảo tồn, phát huy trong đời sống.

Dân tộc Pà Thên (tên gọi khác là Mèo Lài, Mèo Hoa, hoặc Mèo Đỏ) thuộc ngữ hệ H'Mông-Dao. Dân tộc Pà Thên ở Hà Giang có tổng số 6.613 người, đứng thứ 9 trong tổng số 19 dân tộc. Trong thư tịch cổ xưa, người Pà Thên được nhắc đến với tên Bát Tiên Tộc. Một số học giả người Pháp gọi người Pà Thên là Mán Pa Seng hay Mán Pa Teng và họ xếp vào nhóm Mán với người Cao Lan, Sán Chỉ, Sán Diu, tiếng nói thuộc ngữ hệ Mông - Dao. Dân tộc Pà Thên cư trú chủ yếu ở huyện Quang Bình và huyện Bắc Quang còn lưu giữ được một kho tàng văn hóa dân gian phong phú, đa dạng thể hiện qua các làn điệu dân ca, điệu múa bát, múa mừng... đặc biệt là Lễ hội nhảy lửa thường được tổ chức từ ngày 16/10 (AL) năm trước đến 15/01 (AL) năm sau. Lễ hội nhảy lửa của dân tộc Pà Thên là một kho tàng văn hóa dân gian đặc sắc, là nơi con người giao hòa hội tụ để sau những ngày lao động vất vả mệt nhọc họ lại tìm được niềm tin, tìm được tình yêu cuộc sống. Tiếp đến là Lễ hội kéo chày mang tính chất cộng đồng cao, đây là dịp để tất cả mọi người dân trong bản vui đùa, thư giãn sau mỗi vụ mùa bội thu và cầu mong thần linh phù hộ cho mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu.

Chỉ khái quát qua về đời sống văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số rất ít người ở tỉnh Hà Giang cho thấy mặc dù cơ cấu dân số chiếm số ít, nơi cư trú xen kẽ với những dân tộc đông hơn, nhưng họ vẫn còn lưu giữ được một kho tàng di sản văn hóa vô cùng phong phú và đa dạng. Trước sự ảnh hưởng từ việc giao thoa văn hóa với những dân tộc chiếm số đông, cùng với sự phát triển sâu rộng của công nghệ thông tin, các phương tiện truyền thông mới... đã và đang làm thay đổi ít nhiều văn hóa truyền thống, nếu không có biện pháp bảo vệ, gìn giữ kịp thời thì trong tương lai không xa các loại hình di sản văn hóa của dân tộc thiểu số rất ít người có nguy cơ mai một, biến mất là điều khó tránh khỏi.

2. Vấn đề gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số rất ít người trong thời gian qua

Để triển khai Quyết định số: 2086/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2016 – 2025”, tỉnh Hà Giang đã giao cho Ban Dân tộc – Tôn giáo tham mưu, xây dựng chính sách hỗ trợ triển kinh tế - xã hội các dân

CULTURE

tộc Pà Thên, Bó Y, Lô Lô, Cờ Lao, Pu Péo. Trong lĩnh vực di sản văn hóa, một số nội dung trong Đề án đã và đang triển khai như sau:

- Dự án “Bảo tồn làng truyền thống dân tộc Lô Lô, xã Lũng Cú huyện Đồng Văn” giai đoạn 2006 – 2010; Dự án “Bảo tồn làng truyền thống dân tộc Bó Y thôn Nậm Lương, xã Quyết Tiến, huyện Quản Bạ giai đoạn 2011 - 2015. Hiện nay đang tiếp tục triển khai bảo tồn Làng Bó Y, thôn Nậm Lương giai đoạn 2.

- Hỗ trợ bảo tồn, phục dựng một số nghi lễ đã được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục DSVHPVT: Lễ hội nhảy lửa của người Pà Thên, lễ cúng tổ tiên của người Lô Lô, lễ cúng thần rừng của người Pu Péo.

- Hỗ trợ phục dựng nghi lễ cấp sắc dân tộc Pà Thên, huyện Quang Bình; phục dựng lễ cúng Sơn thần thổ địa dân tộc Cờ Lao xã Sính Lũng, huyện Đồng Văn; Mở lớp truyền dạy nghi lễ cúng thần rừng của dân tộc Pu Péo.

- Phục dựng, bảo tồn lễ cúng thần rừng và lễ ra đồng của đồng bào dân tộc Pu péo, huyện Đồng Văn. Cả 2 lễ này đã được đưa vào danh mục DSVHPVT cấp quốc gia. Gìn giữ và phát huy loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian (Mở lớp bảo tồn dân ca với 50 học viên).

- Phục dựng lễ cầu mưa và bảo tồn nghệ thuật trình diễn dân gian (Xây dựng đội văn nghệ dân gian) của đồng bào dân tộc Cờ Lao đỏ, xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì.

- Phục dựng, bảo tồn các hoạt động sinh hoạt văn hóa dân gian của đồng bào dân tộc Pà Thên, xã Tân Bắc, huyện Quang Bình: Nghi lễ cầu mưa, nghi lễ cấp sắc hành nghề thầy cúng, lễ hội cầu mưa, tang ma cưới hỏi; mở các lớp truyền dạy bí quyết và tổ chức thực hành nghi lễ nhảy lửa.

- Các dự án triển khai đối với nhóm dân tộc Lô Lô Chải, xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn: Bảo tồn, phục dựng các nghi lễ cúng thần rừng, lễ cúng tổ tiên, lễ mừng lúa mới, lễ tôn trưởng họ, lễ vòng đời; hỗ trợ 40 hộ gia đình trong thôn phát triển nghề thủ dệt trang phục dân tộc Lô Lô. Lập hồ sơ lễ cúng tổ tiên của dân tộc Lô Lô ở xã Lũng Cú đưa vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia.

- Các dự án triển khai đối với nhóm dân tộc Bó Y ở xã Quyết Tiến, huyện Quản Bạ: Bảo tồn phong tục tập quán và nghi lễ vòng đời; Bảo tồn và khôi phục lễ tết cổ truyền, lễ cúng bản, lễ cúng thần nông; Suu tầm, khôi phục và trồng mới vườn thuốc nam, viết chuyên đề nghiên cứu khoa học về một số cây thuốc dân gian;

Khôi phục văn nghệ dân gian; Khôi phục, bảo tồn văn hóa âm thực; Mở lớp truyền dạy nghi thức sử dụng nhạc cụ dân tộc Bó Y.

Có thể khẳng định Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người tỉnh Hà Giang trong thời gian qua đã góp phần ổn định đời sống dân sinh, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống. Tuy nhiên, việc triển khai cơ chế, chính sách thời gian vừa qua cũng gặp không ít khó khăn, vướng mắc, một số nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Chưa có Thông tư hướng dẫn cụ thể nên trong quá trình triển khai “Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người tỉnh Hà Giang giai đoạn 2017-2025” còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng, phải xin ý kiến nhiều ngành đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện. Cụ thể, văn bản số 372/UBND-ĐP1 ngày 14/4/2019 của Ủy Ban dân tộc hướng dẫn một số nội dung hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người không thống nhất với Quyết định số: 1908/QĐ-UBND ngày 25/9/2017 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang nên gây khó khăn trong quá trình triển khai chính sách.

- Quá trình triển khai dự án chỉ tập trung hỗ trợ cho hoạt động tổ chức lễ hội và xây dựng đường bê tông, ít quan tâm đến các loại hình di sản văn hóa phi vật thể như: tri thức dân gian bản địa, nghi lễ vòng đời, tín ngưỡng văn hóa, nghệ thuật trình diễn dân gian... vốn được coi là nét văn hóa đặc trưng, tiêu biểu của từng nhóm dân tộc rất ít người. Thực tế cho thấy còn nhiều địa phương chỉ chú trọng phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, không mấy quan tâm đến hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống...dẫn đến nhiều loại hình di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ mai một, biến mất, khó có khả năng phục hồi trong đời sống sinh hoạt văn hóa cộng đồng.

- Nguồn nhân lực ngành văn hóa cấp huyện/xã còn thiếu và yếu về chuyên môn nghiệp vụ, trong khi đó cơ chế phối hợp giữa Ban Dân tộc – Tôn giáo tỉnh, Sở VH,TT&DL, phòng VH&TT và các cấp chính quyền địa phương còn chông chéo, chưa có tiếng nói chung, dẫn đến những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai các các hạng mục dự án hỗ trợ cho hoạt động sưu tầm, phục dựng, bảo tồn, phát huy các loại hình di sản văn hóa phi vật thể.

3. Một số kiến nghị chủ yếu

Về quan điểm

Một là, tập trung điều tra toàn diện các loại hình di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu đang có nguy cơ bị mai một, cần được bảo vệ khẩn cấp; Đầu tư trang thiết bị kỹ thuật hiện đại để phục vụ công tác sưu tầm, phục dựng các loại hình di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu có nguy cơ biến mất trong đời sống.

CULTURE

Hai là, có chính sách khuyến khích, thu hút con em các dân tộc thiểu số rất ít người vào làm việc trong ngành văn hóa tại địa phương; Tôn vinh các nghệ nhân di sản văn hóa phi vật thể có công lao to lớn trong việc phổ biến, truyền dạy các loại hình nghệ thuật dân ca, dân vũ, dân nhạc cho các thế hệ kế tiếp.

Ba là, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi mô hình sản xuất phù hợp với nhiệm vụ bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể đồng bào các dân tộc thiểu số rất ít người theo hướng bền vững.

Về chủ trương

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Ban Dân tộc – Tôn giáo tỉnh và Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong việc tham mưu, đề xuất với Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang về cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người nói chung, lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể nói riêng.

Có sự thống nhất giữa các ban, ngành chức năng và chính quyền địa phương trong việc triển khai các hạng mục dự án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội nói chung, hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa nói riêng, đặc biệt ưu tiên dự án bảo tồn, phục dựng loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian, ngôn ngữ, chữ viết... đang có nguy cơ biến mất trong xã hội hiện đại.

Trong quá trình triển khai các dự án, nếu phát hiện những nội dung hỗ trợ trùng với chính sách khác cùng thời điểm (không thực hiện) thì phải báo cáo kịp thời xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên (Ủy ban Dân tộc) cho phép chuyển sang nội dung hỗ trợ khác theo nhu cầu thực tế cấp bách của địa phương, đặc biệt ưu tiên cho các lĩnh vực bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, hỗ trợ bình đẳng giới, bạo lực gia đình, hôn nhân cận huyết thống và các tri thức dân gian có nguy cơ biến mất cần được bảo vệ khẩn cấp.

Về công tác triển khai thực hiện

Đơn giản hóa thủ tục hành chính trong việc tiếp cận nguồn vốn hỗ trợ từ Nhà nước, nhằm khuyến khích các nguồn lực xã hội cùng tham gia các dự án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội nói chung, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể nói riêng. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các ban, ngành chức năng trong việc thanh tra, kiểm tra, giám sát trước và sau các chương trình, dự án hỗ trợ đã và đang triển khai.

Trước khi triển khai các dự án đầu tư, Ban Dân tộc – Tôn giáo tỉnh cần phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cấp chính quyền địa phương tổ chức rà soát, xác định lại nội dung, đối tượng, thụ hưởng chính sách. Tuân thủ theo đúng các quy định các hạng mục cần hỗ trợ, tránh tình trạng chỉ ưu tiên

xây dựng cơ sở hạ tầng, hỗ trợ sản xuất nông nghiệp mà không mấy quan tâm đến nhiệm vụ bảo vệ, gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống, vốn được coi là nét đặc trưng văn hóa tiêu biểu của từng nhóm dân tộc. Thực hiện tổng kết, đánh giá các chương trình, dự án đã triển khai nhằm tìm ra những tồn tại, hạn chế và đề xuất giải pháp cho nhiệm vụ sắp tới.

Ngoài những giải pháp nêu trên, ngành văn hóa và các cấp chính quyền địa phương tiếp tục triển khai, xây dựng hương ước thôn bản trên tinh thần đổi mới, kết hợp chặt chẽ giữa luật tục và pháp luật. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm của đồng bào dân tộc thiểu số rất ít người trong việc bảo vệ, gìn giữ những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc mình, nhằm hạn chế tối đa sự đồng hoá về văn hoá giữa các dân tộc trong vùng. Xây dựng môi trường sống để đảm bảo không gian văn hoá, gìn giữ những nét đẹp của phong tục, tập quán, tín ngưỡng dân gian, lễ hội truyền thống nhằm bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc.

4. Kết luận

Những năm qua, cùng với chính sách của Chính phủ dành cho phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người, tỉnh Hà Giang đã tích cực triển khai nhiều chương trình, Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc dưới 10.000 người gồm: Pà Thẻn, Lô Lô, Pú Y, Pu Páo, Cờ Lao, trong đó có 4 dân tộc dưới 5000 người. Có thể khẳng định “Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người tỉnh Hà Giang giai đoạn 2017-2025” theo Quyết định số 1908/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hà Giang đã góp phần quan trọng từng bước ổn định đời sống của đồng bào dân tộc dưới 10.000 người, gìn giữ được nhiều di sản văn hóa truyền thống có nguy cơ bị mai một, biến mất.

Một trong những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Quyết định số 1908/QĐ-UBND là chưa đánh giá sơ kết nội dung thực hiện, dẫn đến nhiều danh mục hỗ trợ không còn phù hợp, còn nhiều lúng túng, gây khó khăn trong quá trình triển khai đề án. Đây là những vấn đề cần được giải quyết đối với công tác quản lý di sản văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số rất ít người ở Việt Nam trong bối cảnh phát triển và hội nhập với thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. Niên giám thống kê tỉnh Hà Giang năm 2018**
- 2. Quyết định số: 2086/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 về chính sách “hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc rất ít người, giai đoạn 2017- 2025”.**
- 3. Quyết định số: 1908/QĐ-UBND ngày 25/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về phê duyệt “Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người tỉnh Hà Giang giai đoạn 2017-2025”.**